TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HOÁ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2024/HS-ST
Ngày: 31-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Cư và bà Hồ Thị Tư

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Bùi Thị Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà:*** Ông Hồ Sỹ Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2024/TLST-HS ngày 28/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2024/QĐXXST-HS ngày ngày 18 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trần Đình V; sinh ngày: 17/10/1990, tại tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn QT, xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Trần Đình L, sinh năm 1964 và bà Thái Thị V, sinh năm 1964; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Lê Thị T, sinh năm 1989; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2024 đến ngày 25/6/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú";* Có mặt.

2. **Phan Hữu B;** sinh ngày: 03/12/1985, tại huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: khối A, thị trấn KS, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Con ông Phan Hữu D (đã chết) và bà Trần Thị Thu L, sinh năm 1964; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hồ Thị Mỹ H, sinh năm 1991; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2024 đến ngày 25/6/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú";* Có mặt.

3. **Lê Thanh T**; sinh ngày: 10/10/1990, tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn TX, xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Lê L và bà Nguyễn Thị Đ (đều đã chết); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2024 đến ngày 25/6/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú";* Có mặt.

4. **Nguyễn Văn D**; Sinh ngày: 04/5/1966, tại huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn TX, xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Nguyễn T, sinh năm 1939 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1941; Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lê Thị Kim D, sinh năm 1968; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2000;

Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 10/3/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" tại bản án số 08/2021/HS-ST. Bị cáo thi hành xong ngày 18/9/2023.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2024 đến ngày 25/6/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú";* Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Nguyễn Tùng G; sinh năm 1998; Trú tại: Khối B, thị trấn KS, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Phạm Q; sinh năm 1982; Trú tại: thôn QT, xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 18/6/2024, Phan Hữu B đi bộ đến quán cà phê Khe Sanh thuộc thôn Tân Xuyên, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị của chị Hoàng Nguyễn Tùng G thì thấy có nhiều người đang tụ tập trong quán, lúc này Trần Đình V cũng vừa đi bộ đến. Lúc này có hai người đàn ông *(quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch)* rủ V và B đánh bạc dưới hình thức đánh bài "Binh xập xám" thắng thua bằng tiền thì V và B đồng ý. Một trong hai người đàn ông đó mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá và cùng nhau ngồi tại bàn gỗ ở góc quán để đánh.

Hình thức đánh "Binh xập xám" được quy ước như sau: Bốn người chơi ngồi vòng tròn sử dụng một bộ bài tú lơ khơ 52 lá để đánh bài, mỗi người chia

bài (gọi là người làm cái) 03 ván, ba người chơi còn lại gọi là "con", đặt cược tiền thắng thua với cái, mỗi ván "con" cược theo thứ tự tăng dần theo từng ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng và 400.000 đồng; tức là ván thứ nhất người làm cái đặt 300.000 đồng đánh với 03 "con", mỗi con đặt 100.000 đồng; ván thứ hai người làm cái đặt 600.000 đồng, mỗi "con" đặt 200.000 đồng; văn thứ ba (hay còn gọi là "ván đổ đèo") người làm cái đặt 1.200.000 đồng, mỗi "con" đặt 400.000 đồng. Người làm cái sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá, chia cho mỗi người 13 lá bài, sau đó người chơi sắp xếp bài (binh bài) thành 03 chi: 05 lá bài cho chi 01, 05 là bài cho chi 02, 03 lá bài cho chi 03, phải sắp xếp sao cho chi 01 mạnh hơn chi 02 và chi 02 mạnh hơn chi 03 nếu không sẽ tính là binh lủng (thua bài). Mỗi người chơi sắp xếp thành các chi khác nhau (binh bài), độ lớn của các chi được sắp xếp theo thứ tự tăng dần như sau: Mậu thầu (các lá bài trong chi không có liên kết nào với nhau), đôi (hai lá bài đồng giá trị), thú (có hai đôi khác giá trị), xám chi/ xám cô (ba lá bài cùng giá trị), sảnh (năm lá bài có giá trị liên tiếp nhau nhưng không cùng chất), thùng (năm lá bài cùng chất nhưng không liên tiếp nhau), cù lù (ba lá bài cùng giá trị và một đôi). Thứ tự các lá bài tăng dần từ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A; trong bài binh xập xám chỉ xét độ lớn, không xét chất của lá bài. Nếu các lá bài giống nhau thì xét hòa cho hai người chơi đó (bài hòa giữa người làm cái với người chơi thì người làm cái thắng). Trường hợp bài "mậu binh" (03 cái thùng hoặc tứ quý (bốn lá bài cùng giá trị) hoặc thùng phá sảnh (năm lá bài liên tiếp nhau và cùng chất) hoặc 03 cái sảnh) thì thắng mà không cần so sánh bài; nếu cái mậu binh và con cùng mậu binh thì cái thắng. Sau khi binh bài xong, người làm cái lật bài và so sánh kết quả với ba người chơi còn lại; nếu trong tổng số 03 chi bài, thắng được 02 chi thì tính là thắng và ngược lại; người chơi nào thắng 01 chi, thua 01 chi và hòa 01 chi thì tính là cái thắng. Trong mỗi ván bài nếu người làm cái thắng của người chơi nào (người làm "con") thì được người đó trả 100.000 đồng và tăng lên 200.000 đồng, 400.000 đồng theo từng ván. Sau khi kết thúc ván thứ 3 (ván đổ đèo) các đối tượng sẽ tính toán thắng thua và trả tiền cho nhau.

Phan Hữu B, Trần Đình V và 02 người đàn ông (không rõ lai lịch) đánh bạc với nhau đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Lê Thanh T đến; lúc này 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) đứng dậy ra về nên T vào thế chỗ người đó để đánh bạc với những người còn lại. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, thì Nguyễn Văn D đến, một lúc sau thì D vào thế chỗ B để đánh bạc với V, T và 01 người đàn ông lạ mặt. Khoảng 16 giờ cùng ngày, người đàn ông không rõ lai lịch ra về nên B vào thế chỗ người đàn ông đó để đánh bạc cùng V, T, D. Vào lúc 16 giờ 35 phút cùng ngày, đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Hướng Hóa tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả các đối tượng Lê Thanh T, Trần Đình V, Phan Hữu B, Nguyễn Văn D đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài "Binh xập xám" thắng thua bằng tiền; thu giữ số tiền 20.410.000 đồng, cụ thể như sau:

Thu tại chiếu bạc số tiền 7.000.000 đồng (trong đó, của Trần Đình V 5.200.000 đồng, Lê Thanh T 600.000 đồng, Phan Hữu B 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn D 200.000 đồng). Thu trong người các con bạc số tiền 12.600.000 đồng dùng để đánh bạc (trong đó, của Trần Đình V 3.500.000 đồng, Phan Hữu B 9.000.000 đồng, Nguyễn Văn D 100.000 đồng). Thu trên bàn số tiền 810.000 đồng (là số tiền mà các con bạc bỏ chung để phục vụ cả nhóm trong quá trình đánh bạc).

Quá trình điều tra xác định:

- Bị cáo Phan Hữu B mang theo số tiền 8.900.000 đồng để đánh bạc, thắng 1.100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 10.000.000 đồng. Bị cáo Trần Đình V mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 6.700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 8.700.000 đồng. Bị cáo Lê Thanh T mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, thua 1.400.000 đồng, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 600.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn D mang theo số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, thua 900.000 đồng bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 300.000 đồng.

- Ngày 18/6/2024, chị Hoàng Nguyễn Tùng G đến quán cà phê "Khe Sanh" của mình tại thôn Tân Xuyên, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị để buôn bán; đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày do sức khỏe không tốt nên chị G về nhà mình tại khối 3B thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa để nghỉ ngơi. Do lúc này trong quán có người ngồi uống nước nên chị G khóa tủ hàng lại và nhờ chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1990, trú tại thôn Tân Xuyên, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (chị Đ bán quầy thuốc tây "Ngọc Đào" cạnh quán cà phê Khe Sanh) trông quán giùm khi nào hết người thì khóa quán cho chị G. Chị Đ nhận lời nhưng vẫn ở quán thuốc tây của mình buôn bán nên không biết các đối tượng đánh bạc tại quán chị G; chị G ở nhà nên không biết các đối tượng đánh bạc tại quán của mình và cũng không hưởng lợi gì. Đến lúc lực lượng chức năng bắt quả tang thì chị Đ và chị G mới biết các đối tượng đánh bạc tại quán cà phê Khe Sanh.

- Trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 16 giờ 35 phút, ngày 18/6/2024 tại quán cà phê "Khe Sanh" có nhiều người khác tham gia đánh bạc rồi về trước nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch.

Quá trình các đối tượng đánh bạc, Phạm Q, sinh năm 1982, trú tại thôn QT, xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị ngồi xem; khi Phan Hữu B đánh ván thứ 3 với số tiền 400.000 đồng thì Q xin theo 100.000 đồng thì B đồng ý; kết quả sau ván bài Q thua nên không đánh nữa mà ngồi xem các đối tượng trên đánh bạc.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá, đã qua sử dụng.
- 01 bộ bải tú lơ khơ loại 52 lá, chưa qua sử dụng.
- Số tiền 20.410.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 108/CT-VKSHH ngày 26/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Trần Đình V, Phan Hữu B, Lê Thanh T, Nguyễn Văn D về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Đình V, Phan Hữu B, Lê Thanh T, Nguyễn Văn D phạm tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Đình V, Phan Hữu B, Lê Thanh T

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D

Xử phạt bị cáo Trần Đình V từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Phan Hữu B từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá, đã qua sử dụng và 01 bộ bải tú lơ khơ loại 52 lá, chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 20.410.000 đồng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều trình bày thừa nhận hành vi bị truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 18/6/2024, Trần Đình V, Phan Hữu B, Lê Thanh T, Nguyễn Văn D có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài "Binh xập xám" thắng thua bằng tiền với số tiền thu được 20.410.000 đồng, cụ thể như sau: Thu tại chiếu bạc số tiền 7.000.000 đồng (trong đó, của Trần Đình V 5.200.000 đồng, Lê Thanh T 600.000 đồng, Phan Hữu B 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn D 200.000 đồng). Thu trong người của Trần Đình V 3.500.000 đồng, Phan Hữu B 9.000.000 đồng, Nguyễn Văn D 100.000 đồng. Thu trên bàn số tiền 810.000 đồng. Vì vậy, hành vi của các bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất ổn định an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Trần Đình V, Phan Hữu B, Lê Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn D đã bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 25.000.000 đồng về tội *"Đánh bạc",* bị cáo chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Trần Đình V, Phan Hữu B, Lê Thanh T có nhân thân tốt, các bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải", "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Trần Đình V, Phan Hữu B được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình; đối với bị cáo Trần Đình V có bố là ông Trần Đình L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỉ vẻ vang hạng Ba. Nên các bị cáo Trần Đình V, Phan Hữu B được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn D trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy:

Trong vụ án này các bị cáo tham gia đánh bạc cùng nhau nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất; không có người khởi xướng, chủ mưu cầm đầu nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức mà chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không có hứa hẹn từ trước, thấy các đối tượng tụ tập đánh bạc thắng thua bằng tiền nên các bị cáo vào cùng tham gia đánh bạc.

Bị cáo Phan Hữu B mang theo số tiền 8.900.000 đồng để đánh bạc, thắng 1.100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 10.000.000 đồng. Bị cáo Trần Đình V mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 6.700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 8.700.000 đồng. Bị cáo Lê Thanh T mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, thua 1.400.000 đồng, khi bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 600.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn D mang theo số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, thua 900.000 đồng bị bắt thu giữ tại chiếu bạc 300.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn D đã từng bị Tòa án xử phạt về hành vi Đánh bạc, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, khi lượng hình, bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu mức án cao hơn so với các bị cáo Trần Đình V, Phan Hữu B và Lê Thanh T.

Các bị cáo Trần Đình V, Phan Hữu B, Lê Thanh T có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Các bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện đây lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, tội phạm xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền theo khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn D đã từng bị Tòa án xử phạt về hành vi Đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm mới có tác dụng phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, cần xem xét đến vai trò tham gia với số tiền không lớn, bị cáo đã lớn tuổi hiện đang điều trị bệnh hở van tim nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục. Xét bị cáo Nguyễn Văn D không có thu nhập ổn định, hiện đang điều trị bệnh nên không cần thiết phải khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[7] Cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Trần Đình V, Phan Hữu B, Lê Thanh T và Nguyễn Văn D.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá, đã qua sử dụng và 01 bộ bải tú lơ khơ loại 52 lá, chưa qua sử dụng là công cụ để các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 20.410.000 đồng thu giữ được tại chiếu bạc, là số tiền các bị cáo khai nhận dùng để đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc. Vì vậy, cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[9] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với Phạm Q: Vào chiều ngày 18/6/2024, quá trình ngồi xem các đối tượng Phan Hữu B, Lê Thanh T, Nguyễn Văn D, Trần Đình V đánh bạc dưới hình thức đánh bài "Mậu binh" thắng thua bằng tiền. Phạm Q có tham gia đánh cùng (theo) Phan Hữu B 01 ván với số tiền 100.000 đồng. Thời điểm Phạm Q tham gia đánh cùng (theo) Phan Hữu B thì lúc này Lê Thanh T đang làm cái, số tiền mà Lê Thanh T sử dụng để đánh với những người chơi còn lại là 1.200.000 đồng. Sau khi kết thúc ván này, do bị thua nên Phạm Q không đánh nữa mà chỉ ngồi xem đến 16 giờ 35 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Xét thấy, hành vi tham gia đánh cùng (theo) Phan Hữu B 01 ván với số tiền 100.000 đồng trong ván đánh mà người làm cái chung (trả) cho các người chơi số tiền là 1.200.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số:172/QĐ-XPHC ngày 26/10/2024 xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Q về hành vi "Đánh bạc trái phép".

Đối với chị Hoàng Nguyễn Tùng G là chủ quán cà phê Khe Sanh: Việc các bị cáo trên tham gia đánh bạc tại quán cà phê của chị G thì chị G không biết và cũng không được hưởng lợi gì từ việc này nên không xem xét xử lý.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Trần Đình V, Phan Hữu B, Lê Thanh T, Nguyễn Văn D** phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Đình V** 18.000.000 đồng *(Mười tám triệu)*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Phan Hữu B** 18.000.000 đồng *(Mười tám triệu)*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Thanh T** 18.000.000 đồng *(Mười tám triệu).*

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** 21 tháng *(Hai mươi mốt)* cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2024 đến ngày 25/6/2024 (01 ngày tạm giữ được chuyển đổi thành 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời điểm bắt đầu chấp hành án cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn Dũng.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 105/2024/HSST-LCĐKNCT; số 106/2024/HSST-LCĐKNCT; số 107/2024/HSST-LCĐKNCT; số 108/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá, đã qua sử dụng và 01 bộ bải tú lơ khơ loại 52 lá, chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 20.410.000 đồng *(Hai mươi triệu bốn trăm mười nghìn).*

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trương Đình V, Phan Hữu B, Lê Thanh T và Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(31/12/2024).*

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T. Quảng Trị;
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Công an H. Hướng Hóa;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- Sở Tư pháp T. Quảng Trị;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Sơn